

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07-02-2018

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lễ.

2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 809/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02A/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị M T, sinh năm: 1991 – có mặt.

Địa chỉ cư trú: số A, đường B, đường BL, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Tạm trú: ấp T, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn:

Anh Nguyễn Q Ng, sinh năm: 1990 – vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: số A, đường B, đường BL, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại Đơn khởi kiện đề ngày 20-11-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị M T trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị M T và anh Nguyễn Q Ng quen nhau năm 2011 không nhớ ngày tháng, tự nguyện chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 95 tại ngày 19-5-2014.

Anh chị chung sống đến một năm sau (năm 2015) thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh chị bất đồng ý kiến, thường cãi nhau, anh Ng không lo làm ăn, không chăm sóc cho vợ con. Chị T đã gửi đơn xin ly hôn một lần nhưng anh Ng đe dọa, ép buộc rút đơn, nhiều lần đánh đập chị. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống được nên chị xin ly hôn với anh Nguyễn Q Ng. Anh chị ly thân đầu năm 2016 đến nay. Hiện nay, chị đang làm công nhân tại tỉnh Bình Dương, thu nhập 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng.

Về con chung: Anh chị có một con chung tên Nguyễn Ng T Ng, sinh ngày 31-7-2014 hiện ở với chị T.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M T không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị M T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị M T cam kết chịu trách nhiệm về lời trình bày của mình về tài sản chung, nợ chung.

Tại phiên tòa, Chị Nguyễn Thị M T xin ly hôn với anh Nguyễn Q Ng, yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Đối với bị đơn anh Nguyễn Q Ng:**

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử hôm nay, anh Nguyễn Q Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không cung cấp chứng cứ, lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử, các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị M T đối với anh Nguyễn Q Ng. Giao con chung Nguyễn Ng T Ng, sinh ngày 31-7-2014 cho Chị Nguyễn Thị M T nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Ghi nhận Chị Nguyễn Thị M T không yêu cầu anh Nguyễn Q Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Q Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung

mà không ai được cản trở. Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về pháp luật tố tụng:*** Anh Nguyễn Q Ng là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 233 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Q Ng theo quy định.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị M T, anh Nguyễn Q Ng đã có mâu thuẫn, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, đã sống ly thân thời gian dài không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị M T đối với anh Nguyễn Q Ng.

[3] ***Về con chung:*** Giao con chung Nguyễn Ng T Ng, sinh ngày 31-7-2014 cho Chị Nguyễn Thị M T nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Ghi nhận Chị Nguyễn Thị M T không yêu cầu anh Nguyễn Q Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Q Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] ***Về tài sản chung:*** Chị Nguyễn Thị Mỹ Tiên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] ***Về nợ chung:*** Chị Nguyễn Thị M T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị M T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận Đơn của Chị Nguyễn Thị M T xin ly hôn với anh Nguyễn Q Ng.
Cho ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị M T với anh Nguyễn Q Ng.

2. Về con chung:

Giao con chung Nguyễn Ng T Ng, sinh ngày 31-7-2014 cho Chị Nguyễn Thị M T nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Ghi nhận Chị Nguyễn Thị M T không

yêu cầu anh Nguyễn Q Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Q Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị M T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004822 ngày 20-11-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu (Hi).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Trọng Hiếu